

Số:488 /QĐ-ĐS

Hà Nội, ngày 09 tháng 7 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về việc áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN TỔNG CÔNG TY ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

Căn cứ Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật số 68/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006;

Căn cứ Luật chất lượng sản phẩm, hàng hóa số 05/2007/QH12 ngày 21 tháng 11 năm 2007;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch số 35/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018;

Căn cứ Luật Chuyển giao công nghệ số 07/2017/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Luật đường sắt số 06/2017/QH14 ngày 16 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 25/06/2010 của Thủ tướng Chính phủ về việc chuyển Công ty mẹ - Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu;

Căn cứ Nghị định số 11/2018/NĐ-CP ngày 16/01/2018 của Chính phủ ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam;

Xét đề nghị của Tổng Giám đốc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tại Tờ trình số 1443/TTr-ĐS ngày 08/6/2021 về việc xem xét phê duyệt Quy định về việc áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “*Quy định về việc áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam*”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc, Chánh Văn phòng, Trưởng các ban của Tổng công ty; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, Người đại diện phần vốn góp của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CĐ, ĐTN TCT ĐSVN;
- Lưu: VT, QTCN.

} E-Office

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**



Vũ Anh Minh

ỦY BAN QUẢN LÝ VỐN
NHÀ NƯỚC TẠI DOANH NGHIỆP
TỔNG CÔNG TY
ĐƯỜNG SẮT VIỆT NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Về việc áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 488 /QĐ-ĐS ngày 09 tháng 7 năm 2021
của Hội đồng thành viên Tổng công ty Đường sắt Việt Nam)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về điều kiện, nguyên tắc, thủ tục và thẩm quyền chấp thuận áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới trong hoạt động sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông đường sắt; sản xuất phụ kiện, phụ tùng, vật tư, thiết bị chuyên dùng cho đường sắt thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam quản lý.

2. Quy định này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân trong nước, nước ngoài liên quan đến việc áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới trong hoạt động sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông đường sắt; sản xuất phụ kiện, phụ tùng, vật tư, thiết bị chuyên dùng cho đường sắt thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam quản lý.

3. Việc áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới trong xây dựng, bảo trì công trình đường sắt thực hiện theo quy định của Bộ Giao thông vận tải.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong quy định này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Sản phẩm* là kết quả của quá trình sản xuất hoặc cung ứng dịch vụ nhằm mục đích kinh doanh hoặc tiêu dùng.

Sản phẩm mới là sản phẩm lần đầu tiên áp dụng trong hoạt động sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông đường sắt; sản xuất phụ kiện, phụ tùng, vật tư, thiết bị chuyên dùng cho đường sắt thuộc Tổng công ty Đường sắt Việt Nam quản lý.

2. *Công nghệ* là giải pháp, quy trình, bí quyết có kèm hoặc không kèm công cụ, phương tiện dùng để biến đổi nguồn lực thành sản phẩm.

Công nghệ mới là công nghệ lần đầu tiên được tạo ra hoặc ứng dụng tại Việt Nam hoặc trên thế giới, có trình độ cao hơn trình độ công nghệ cùng loại hiện có tại Việt Nam, thân thiện với môi trường, có tính ứng dụng trong thực tiễn và khả năng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm.

3. *Tổng công ty Đường sắt Việt Nam* (sau đây viết tắt là Tổng công ty ĐSVN) là Công ty mẹ trong nhóm công ty mẹ - công ty con Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, được chuyển đổi từ Công ty Nhà nước thành Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên do Nhà nước làm chủ sở hữu theo Quyết định số 973/QĐ-TTg ngày 25/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ.

Điều 3. Điều kiện để được áp dụng

Tổ chức, cá nhân có quyền áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới khi được Tổng công ty ĐSVN cho phép áp dụng và phải đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

1. Tổ chức, cá nhân là chủ sở hữu hợp pháp của sản phẩm mới, công nghệ mới hoặc được chủ sở hữu hợp pháp chuyển giao quyền sử dụng sản phẩm mới, công nghệ mới.
2. Sản phẩm mới, công nghệ mới phải được công bố hợp chuẩn, hợp quy sản phẩm.
3. Sản phẩm mới, công nghệ mới không vi phạm quy định tại Điều 4 của Quy định này.

Điều 4. Những sản phẩm mới, công nghệ mới không được áp dụng

1. Sản phẩm mới, công nghệ mới có tác động và gây hậu quả xấu đến văn hóa, quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự và an toàn xã hội của Việt Nam.
2. Sản phẩm mới, công nghệ mới không đem lại hiệu quả kỹ thuật, kinh tế hoặc xã hội.
3. Sản phẩm mới, công nghệ mới phục vụ lĩnh vực an ninh, quốc phòng khi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép.

Điều 5. Tiếp nhận hồ sơ

Tổ chức, cá nhân có nhu cầu áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới lập và gửi hồ sơ đến Tổng công ty ĐSVN. Hồ sơ đề nghị áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới được quy định tại Điều 8 và Điều 10 Quy định này.

Điều 6. Xử lý hồ sơ

Tổng Giám đốc Tổng công ty ĐSVN căn cứ chức năng nhiệm vụ:

- Giao Ban chuyên môn chủ trì tham mưu đánh giá sản phẩm mới, công nghệ mới đảm bảo các yêu cầu tại Điều 3, Điều 4 Quy định này.

- Trường hợp sản phẩm mới, công nghệ mới có liên quan đến nhiều lĩnh vực, giao Ban Hợp tác quốc tế và Khoa học công nghệ (Ban HTQT & KHCN) chủ trì tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định để tổ chức, đánh giá hồ sơ đề nghị áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới; tổ chức xem xét, đánh giá hiệu quả của sản phẩm mới, công nghệ mới và tham mưu trình Tổng Giám đốc Tổng công ty ĐSVN quyết định cho phép triển khai áp

dụng thí điểm và áp dụng rộng rãi khi thoả mãn các yêu cầu nêu ở Điều 3 và Điều 4 Quy định này.

Sau 05 ngày làm việc kể từ khi nhận đầy đủ hồ sơ theo Điều 8 và Điều 10 Quy định này, Ban chủ trì tham mưu văn bản thông báo để tổ chức, cá nhân nộp hồ sơ biết và cùng phối hợp.

Điều 7. Hội đồng thẩm định áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới

1. Hội đồng thẩm định áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới do Tổng công ty ĐSVN thành lập để tham mưu việc áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới.

2. Nhiệm vụ của Hội đồng thẩm định: xem xét, đánh giá và tham mưu cho Tổng Giám đốc Tổng công ty về hồ sơ đề nghị; hiệu quả của việc áp dụng sản phẩm mới, công nghệ mới; kết quả áp dụng thí điểm sản phẩm mới, công nghệ mới.

3. Thành phần của Hội đồng thẩm định từ 05 đến 09 uỷ viên gồm 01 Chủ tịch, 01 Uỷ viên thư ký và các Uỷ viên khác, trong đó:

- Chủ tịch Hội đồng là Lãnh đạo Ban chủ trì;
 - Thư ký Hội đồng là Chuyên viên phụ trách khoa học công nghệ thuộc Ban HTOT & KHCN (hoặc chuyên viên Ban chủ trì theo yêu cầu của Tổng Giám đốc Tổng công ty ĐSVN);
 - 2/3 số uỷ viên còn lại là Chuyên gia của Tổng công ty có chuyên môn phù hợp với sản phẩm mới, công nghệ mới;
 - 1/3 số uỷ viên là đại diện cho các Ban chuyên ngành khác hoặc Chuyên gia ngoài Tổng công ty có liên quan đến sản phẩm mới, công nghệ mới (nếu cần).
- Uỷ viên tham gia Hội đồng là những người có trình độ chuyên môn từ bậc đại học trở lên (hoặc tương đương) phù hợp với lĩnh vực sản phẩm mới, công nghệ mới.

Chương II

CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN ÁP DỤNG SẢN PHẨM MỚI

Điều 8. Hồ sơ đề nghị được áp dụng sản phẩm mới

Hồ sơ đề nghị được áp dụng sản phẩm mới bao gồm các văn bản, chứng chỉ sau:

1. Đơn đề nghị đăng ký áp dụng sản phẩm mới (*Phụ lục 01*);
2. Văn bản xác định là chủ sở hữu hợp pháp của sản phẩm mới hoặc có quyền chuyển giao quyền sử dụng sản phẩm mới;
3. Các loại văn bản, chứng chỉ (*công chứng*): Giấy chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy và Thông báo tiếp nhận công bố hợp chuẩn, hợp quy của sản phẩm mới hoặc chứng chỉ xuất xứ/ chứng chỉ chất lượng (CO/CQ) theo quy định;

4. Tiêu chuẩn, yêu cầu kỹ thuật, công nghệ sản xuất và nghiệm thu.

Điều 9. Trình tự, thủ tục áp dụng sản phẩm mới

Trình tự áp dụng sản phẩm mới thực hiện theo các bước như sau:

1. Ban HTQT & KHCN chủ trì tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định áp dụng sản phẩm mới. Thành phần Hội đồng theo Điều 7 Quy định này.

2. Hội đồng thẩm định tổ chức xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị; đánh giá sơ bộ sự phù hợp, tính năng kỹ thuật, các điều kiện khác liên quan đến an toàn và bảo vệ môi trường, khả năng mang lại hiệu quả của việc áp dụng sản phẩm mới; trường hợp cần thiết, phải tổ chức thử nghiệm trong phòng thí nghiệm để xác định các chỉ tiêu kỹ thuật theo yêu cầu. Chỉ áp dụng thí điểm ngoài hiện trường khi thử nghiệm trong phòng thí nghiệm đạt kết quả theo quy định; phối hợp với tổ chức, cá nhân có sản phẩm mới tiến hành xây dựng đề cương áp dụng thí điểm; tham mưu Tổng Giám đốc Tổng công ty ĐSVN giao nhiệm vụ triển khai áp dụng thí điểm; tổ chức đánh giá kết quả áp dụng thí điểm sản phẩm mới theo đề cương đã được phê duyệt.

3. Trên cơ sở báo cáo kết quả đánh giá của Hội đồng thẩm định, Ban HTQT & KHCN tham mưu trình Tổng Giám đốc Tổng công ty ĐSVN quyết định chính thức về việc áp dụng sản phẩm mới.

4. Chi phí để tiến hành các thủ tục đánh giá do tổ chức, cá nhân có sản phẩm mới chịu trách nhiệm. Trường hợp đơn vị, tổ chức tiếp nhận sản phẩm mới chịu một phần hoặc toàn bộ chi phí thì phải được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận (trừ các tổ chức, cá nhân không sử dụng nguồn vốn của Tổng công ty ĐSVN).

Chương III

CÁC QUY ĐỊNH LIÊN QUAN ĐẾN ÁP DỤNG CÔNG NGHỆ MỚI

Điều 10. Hồ sơ đề nghị được áp dụng công nghệ mới

Hồ sơ đề nghị được áp dụng công nghệ mới bao gồm các văn bản, chứng chỉ sau:

1. Đơn đề nghị đăng ký áp dụng công nghệ mới (*Phụ lục 01*);
2. Văn bản thoả thuận (hoặc hợp đồng ký kết) giữa bên chuyển giao và bên nhận với đầy đủ nội dung hợp đồng chuyển giao công nghệ.
3. Bản tóm tắt về nội dung công nghệ mới được chuyển giao;
4. Tài liệu giải trình về việc phù hợp với các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn và quy chuẩn chất lượng;
5. Các văn bản về:
 - Tư cách pháp lý của các bên trong hợp đồng chuyển giao công nghệ;
 - Bản sao có chứng thực văn bằng bảo hộ các đối tượng sở hữu trí tuệ (nếu có).

Điều 11. Trình tự, thủ tục áp dụng công nghệ mới

Trình tự áp dụng công nghệ mới thực hiện theo các bước như sau:

1. Ban HTQT & KHCN chủ trì tham mưu thành lập Hội đồng thẩm định áp dụng công nghệ mới. Thành phần Hội đồng theo Điều 7 Quy định này.

2. Hội đồng thẩm định tổ chức xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị về các văn bản thỏa thuận (hoặc hợp đồng ký kết) giữa bên chuyển giao và bên nhận, sơ bộ nội dung công nghệ mới được chuyển giao về: trình độ công nghệ, tác động đến môi trường, khả năng ứng dụng vào thực tiễn, khả năng nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; trong quá trình xem xét có thể trưng cầu ý kiến các tổ chức đánh giá, giám định, cơ quan chuyên môn, các chuyên gia thuộc các lĩnh vực chuyên môn liên quan; trường hợp cần thiết, phải tổ chức thử nghiệm trong phòng thí nghiệm để xác định các tiêu chí cần đạt được của công nghệ mới. Chỉ áp dụng thí điểm ngoài hiện trường khi thử nghiệm trong phòng thí nghiệm đạt kết quả theo quy định; phối hợp với tổ chức, cá nhân có công nghệ mới tiến hành xây dựng đề cương áp dụng thí điểm; tham mưu Tổng Giám đốc Tổng công ty ĐSVN giao nhiệm vụ triển khai áp dụng thí điểm; tổ chức đánh giá kết quả áp dụng thí điểm công nghệ mới theo đề cương đã được phê duyệt.

3. Trên cơ sở báo cáo của Hội đồng thẩm định, Ban HTQT & KHCN tham mưu trình Tổng công ty ĐSVN quyết định áp dụng chính thức công nghệ mới.

4. Chi phí để tiến hành các thủ tục đánh giá do đơn vị, cá nhân có công nghệ mới chịu trách nhiệm. Trường hợp đơn vị, tổ chức tiếp nhận công nghệ mới chịu một phần hoặc toàn bộ chi phí thì phải được Tổng công ty ĐSVN chấp thuận (trừ các đơn vị, tổ chức không sử dụng nguồn vốn Tổng công ty ĐSVN).

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Tổ chức thực hiện

1. Tổng Công ty ĐSVN và các tổ chức, cá nhân có liên quan có trách nhiệm tuân thủ và tổ chức thực hiện theo đúng các nội dung quy định tại Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có những điểm vướng mắc phát sinh, các tổ chức và cá nhân liên quan có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản về Tổng công ty ĐSVN (qua Ban HTQT & KHCN) để xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

3. Trường hợp có những quy định mới của pháp luật có liên quan đến nội dung Quy định này mà Tổng Công ty ĐSVN chưa kịp thời bổ sung, sửa đổi thì áp dụng theo quy định của pháp luật.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ÁP DỤNG SẢN PHẨM MỚI, CÔNG NGHỆ MỚI

Kính gửi: Tổng công ty Đường sắt Việt Nam

Tôi (đơn vị đề nghị) là: (Giới thiệu về cá nhân hoặc đơn vị có sản phẩm mới, công nghệ mới)

Tên công ty:

Người đại diện:

Chức vụ:

Địa chỉ:

Điện thoại:

(Giới thiệu về nguồn gốc, xuất xứ và các ưu nhược điểm của sản phẩm mới, công nghệ mới; quy mô sản xuất của sản phẩm mới/ công nghệ mới)

.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....
.....



Tôi (đơn vị đề nghị) đề nghị Tổng công ty Đường sắt Việt Nam tạo điều kiện cho phép áp dụng sản phẩm mới/ công nghệ mới vào trong hoạt động sản xuất, lắp ráp, sửa chữa, hoán cải phương tiện giao thông đường sắt; sản xuất phụ kiện, phụ tùng, vật tư, thiết bị chuyên dùng cho đường sắt thuộc Tổng công ty ĐSVN quản lý (nêu rõ áp dụng sản phẩm mới/ công nghệ mới vào lĩnh vực nào của ngành đường sắt).

Xin trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 20.....
ĐƠN VỊ ĐỀ NGHỊ